

Bản án số: 45/2022/HNGĐ -ST

Ngày 21/09/2022

"V/v ly hôn và nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI - TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Dực

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Chử - Cán bộ nghỉ hưu

2. Bà Nguyễn Thị Kim Huyền - Cán bộ Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện

-Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ái - Thư ký TAND huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên

- Đại diện VKSND huyện An Thi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hữu - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 09 năm 2022, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Thi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 88/2022/TLST - HNGĐ ngày 04/8/2022 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXX- HNGĐ ngày 30/8/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Bích L, sinh năm 1986 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Trú tại: АД, BS, АТ, Hưng Yên

Bị đơn: Anh Trần Quang K, sinh năm 1982 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

ĐKKHKT: АД, BS, АТ, Hưng Yên

Hiện đang chấp hành án tại phân trại 2, Trại giam Hoàng Tiên, Chí Linh, Hải Dương

Người có QLVN liên quan:

1. Cháu Trần Thị Diệu L, sinh ngày 27/12/2006

2. Cháu Trần Long N, sinh ngày 07/11/2009

Người đại diện hợp pháp của các cháu: Chị Loan— Mẹ đẻ của các cháu

Đều trú tại: АД, BS, АТ, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 13/7/2022 và lời khai của chị Loan trình bày chị và anh Kiên là người cùng làng, tìm hiểu nhau khoảng 03 năm thì tiến tới hôn nhân, anh chị có tổ chức cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc Sơn vào ngày 04/01/2006.

Sau khi cưới chị về ngay gia đình chồng chung sống, anh chị chung sống với gia đình chồng tại An Đỗ, Bắc Sơn và có thời gian chung sống hạnh phúc. Anh Kiên mắc nghiện ma túy và càng ngày càng nặng, gia đình và chị đã động viên anh Kiên đi cai nghiện nhiều lần nhưng không được, vì nghiện ma túy nên anh Kiên đã phải đi tù 03 lần, lần thứ 3 từ ngày 29/6/2016 cho đến nay và đang chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến, trong thời gian anh Kiên đi chấp hành án chị vẫn vào thăm nom và động viên anh Kiên cải tạo tốt để sớm về với gia đình. Mỗi lần như vậy anh Kiên đều hứa sẽ thay đổi và sửa chữa nhưng vẫn chứng nào tật đấy, nay các con đã lớn, chị xác định không thể ở với anh Kiên được nữa nên chị làm đơn xin ly hôn anh Kiên.

Về con chung: Có 02 con chung. Hiện nay cả hai con chung đang ở với chị

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Không có nên không đề nghị Tòa giải quyết.

Tại bản tự khai của anh Kiên trình bày: Anh và chị Loan tự tìm hiểu nhau sau đó về báo cáo hai gia đình, hai gia đình nói chuyện và tổ chức cưới cho anh chị, anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc Sơn vào tháng 01/2006. Sau khi cưới chị Loan về ngay gia đình chồng chung sống, vợ chồng có 02 con chung. Đến năm 2016 anh phạm tội nên đi chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến đến nay anh đã chấp hành được hơn 06 năm, thời gian trước chị Loan còn vào thăm anh nhưng khoảng 02 năm nay chị Loan không đến nữa. Nay chị Loan xin ly hôn anh đồng ý ly hôn vì anh xác định tình cảm không còn.

Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là Trần Thị Diệu L, sinh ngày 27/12/2006 và Trần Long N, sinh ngày 07/11/2009. Hiện nay cả hai con chung đang ở với chị Loan, nay ly hôn anh để chị Loan nuôi cả hai con chung.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Không có

Hiện nay anh đang chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến, anh đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt anh.

Tại biên bản lấy lời khai của ông Luyện (bố đẻ của anh Kiên) trình bày: Anh chị là người cùng làng, có thời gian tìm hiểu nhau, sau đó về báo cáo 02 gia đình, hai gia đình nói chuyện và tổ chức cưới cho anh chị, anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc Sơn vào năm 2006. Sau khi cưới chị Loan về ngay gia đình ông chung sống, cùng chung sống với nhau tại An Đỗ, Bắc Sơn, Ân Thi. Ông thấy anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó anh Kiên nghiện ma túy nên anh Kiên đã đi tù 03 lần, lần 3 này anh Kiên bị xử phạt 08 năm 06 tháng tù, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến từ năm 2016. Khi anh Kiên đi chấp hành án, chị Loan ở với ông bà nuôi con, ông cũng nghĩ thương cho chị Loan, nhiều lần ông có khuyên chị Loan tuổi còn trẻ suy nghĩ để tìm hạnh phúc mới nhưng chị Loan không làm đơn, tháng 6/2021 chị Loan có quan hệ bất chính với người đàn ông khác nên anh Kiên gọi điện cho mẹ báo thì vợ ông gọi điện thoại báo ông, ông vẫn bảo không có việc đó, sau đó khoảng 1 tháng sau thì ông thấy có người gọi báo với bố mẹ chị Loan đến nhà nghỉ mà đón chị Loan về, gia đình có đến nhưng không thấy gì, sau đó ông về có nói chuyện với chị Loan, từ đó chị Loan mang con đi và không ở nhà ông nữa. Nay chị Loan xin ly hôn, việc anh chị có ở được với nhau nữa hay không là quyền của anh Kiên, chị Loan.

Về con chung: Có 02 con chung là Trần Thị Diệu L, sinh năm 2006 và Trần Long N, sinh năm 2009. Hiện nay các cháu đang ở với chị Loan

Về tài sản chung: Không có

Tại biên bản xác minh với UBND xã Bắc Sơn: Chị Loan, anh Kiên là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc Sơn vào ngày 04/01/2006 tại số 64. Sau khi thành vợ chồng anh Kiên, chị Loan chung sống với nhau có mâu thuẫn hay không UBND xã không nắm được. Anh Kiên là đối tượng nghiện ma túy nên năm 2016 bị TAND huyện Ân Thi xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hiện anh Kiên đang chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến, Chí Linh, Hải Dương.

Về con chung: Anh Kiên, chị Loan có 02 con chung là Trần Thị Diệu L, sinh năm 2006 và Trần Long N, sinh năm 2009. Hiện nay các cháu đang ở với chị Loan.

Về tài sản chung: UBND xã không nắm được.

Tại phiên tòa ngày 21/09/2022: Chị Loan, anh Kiên đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228, điều 238 của BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

**** Ý kiến và quan điểm của đại diện VKSND huyện tham gia phiên tòa:***

+ Về chấp hành pháp luật tố tụng:

- Trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán chấp hành đúng quy định tại điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn, người có QLVN liên quan, người làm chứng: Đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại điều 70, 71, 72 và Điều 78 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về đường lối giải quyết:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228, điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Loan, xử cho chị Loan được ly hôn anh Kiên.

- Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Kiên, chị Loan giao cháu Trần Thị Diệu L, sinh ngày 27/12/2006 và Trần Long N, sinh ngày 07/11/2009 cho cho chị Loan tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên. Anh Kiên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Loan, anh Kiên có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Anh Kiên, chị Loan không có
- Về án phí: Chị Loan phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và quan điểm của đại diện VKSND huyện, HĐXX nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Loan, anh Kiên kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc Sơn vào ngày 04/01/2006. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Loan, anh Kiên là hợp pháp. Nay chị Loan có đơn xin ly hôn sẽ được áp dụng Luật Hôn nhân và gia đình để giải quyết theo thủ tục chung. Anh Kiên có ĐKHKTT tại An Đông, Bắc Sơn, Ân Thi nên việc giải quyết vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Xét mâu thuẫn vợ chồng: Chị Loan xác định vợ chồng chung sống với nhau phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Kiên chơi bời, nghiện ma túy, gia đình khuyên nhưng anh Kiên không nghe. Anh Kiên đã có thời gian chấp hành hình phạt tù 03 lần, lần 3 từ năm 2016 cho đến nay, quá trình chung sống anh Kiên, chị Loan không có nhiều thời gian chung sống cùng nhau nên tình cảm ngày một rạn nứt, anh Kiên, chị Loan đều xác định tình cảm không còn nên không thể chung sống với nhau được nữa. Chị Loan kiên quyết xin ly hôn, anh Kiên nhất trí ly hôn và anh Kiên có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Xét hôn nhân của anh Kiên, chị Loan đã có thời gian dài không chung sống với nhau thể hiện lời khai của anh Kiên, chị Loan phù hợp với lời khai của ông Luyến (bố đẻ của anh Kiên), bởi vậy hôn nhân giữa chị Loan, anh Kiên đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Kiên, chị Loan không còn thương yêu, quý trọng nhau nữa vì vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Loan là phù hợp với pháp luật và thực tế vợ chồng.

[3] Về con chung: Anh Kiên, chị Loan có 02 con chung là Trần Thị Diệu L, sinh ngày 27/12/2006 và Trần Long N, sinh ngày 07/11/2009 . Nay ly hôn chị Loan, anh Kiên thống nhất để chị Loan trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Xét sự thỏa thuận của anh Kiên, chị Loan là phù hợp với thực tế vì hiện nay các cháu đang ở với chị Loan, các cháu cũng có nguyện vọng ở với chị Loan, hơn nữa anh Kiên đang phải chấp hành án nên để tránh việc xáo trộn trong học tập, sinh hoạt của các cháu nên HĐXX xét thấy giao cả hai con chung của anh Kiên, chị Loan cho chị Loan tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên là đảm bảo mọi mặt cho con chung. Về cấp dưỡng chị Loan không có yêu cầu anh Kiên phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị vì chị Loan có thu nhập hơn 9.000.000 đồng/ tháng, yêu cầu của chị Loan là tự nguyện nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, công sức, công nợ: Anh Kiên, chị Loan không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Loan phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Khoản 1 Điều 228; điểm a khoản 1 điều 238, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đỗ Thị Bích Loan được ly hôn anh Trần Quang K

2- Về con chung: Giao cả hai con chung là Trần Thị Diệu L, sinh ngày 27/12/2006 và Trần Long N, sinh ngày 07/11/2009 cho chị Loan tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi thành niên. Anh Kiên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Loan. Anh Kiên có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

3- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Không có.

4 - Về án phí : Chị Loan phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu số 0004222 ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi. Chị Loan đã nộp đủ án phí.

5- Quyền kháng cáo: Chị Loan, anh Kiên có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT và THA tỉnh;
- VKSND + THADS huyện;
- Đương sự;
- UBND xã Bắc Sơn, Ân Thi;
- Lưu HS

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Dục

